

Ngày 31/03/2025	10,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-11.5%	11.1%	11.1%

2024	
ROE	-33.0%
	+/- YoY ▼ 16.7%

Q1/25	
DT thuần	196
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 18.0
	▲ 9.9%
	YoY ▼ 5.00
	▼ 2.7%

2024	
DT thuần	864
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 184
	▼ 17.6%

Q1/25	
LN gộp	33.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.40
	▲ 1.2%
	YoY ▲ 4.40
	▲ 15.2%

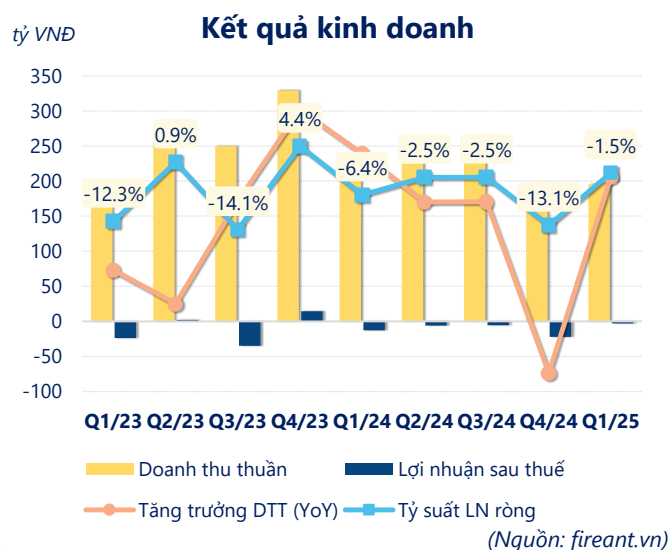
2024	
LN gộp	145
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 13.0
	▼ 8.2%

Q1/25	
LN thuần	-3.53
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 18.7
	▲ 84.1%
	YoY ▲ 8.97
	▲ 71.8%

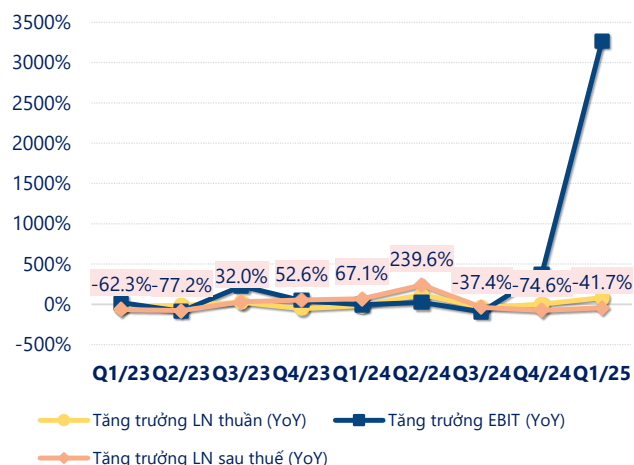
2024	
LN thuần	-49.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.90
	▼ 18.9%

Q1/25	
LN sau thuế	-2.95
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 19.2
	▲ 86.7%
	YoY ▲ 9.95
	▲ 77.1%

2024	
LN sau thuế	-48.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 15.1
	▼ 45.4%

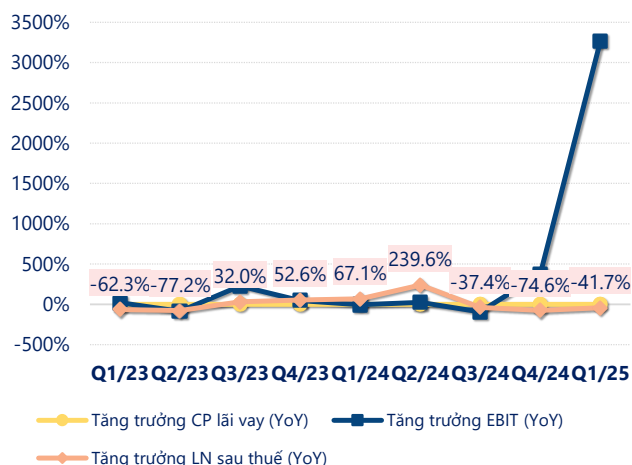


Tăng trưởng lợi nhuận



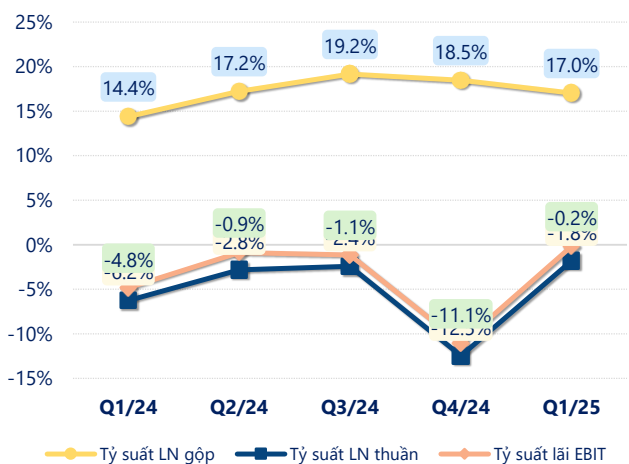
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



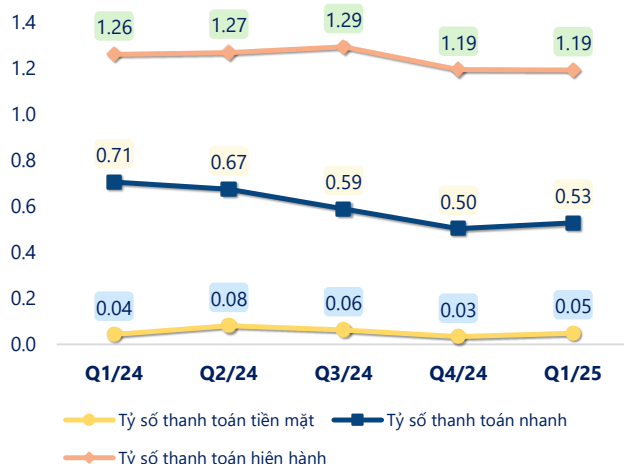
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



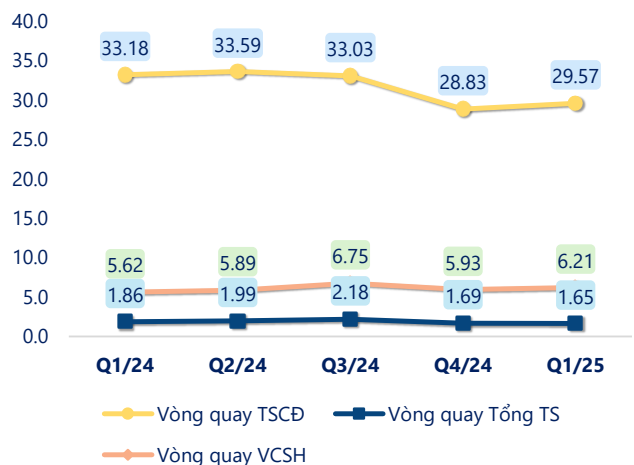
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



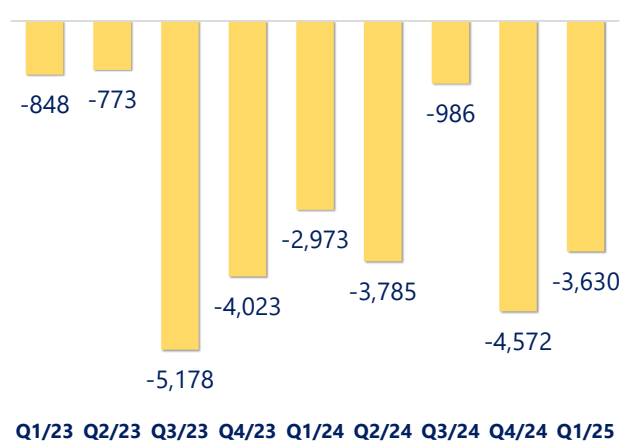
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	196	201	-2.7%	864	1,048	-17.6%
Giá vốn hàng bán	162	172	-5.6%	718	890	-19.3%
Lợi nhuận gộp	33.3	28.9	15.2%	145	158	-8.2%
Doanh thu HĐTC	1.71	1.85	-7.5%	11.4	12.5	-9.2%
Chi phí TC	10.2	13.2	-23.0%	52.7	53.4	-1.2%
Chi phí lãi vay	1.97	2.07	-5.0%	8.70	13.2	-34.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	20.9	22.8	-8.2%	127	130	-2.1%
Chi phí QLDN	7.45	7.20	3.4%	26.2	29.1	-9.8%
LN thuần từ HĐKD	-3.53	-12.5	71.8%	-49.6	-41.7	-18.9%
Lợi nhuận khác	1.23	0.76	62.1%	3.67	3.21	14.4%
LN trước thuế	-2.30	-11.8	80.5%	-45.9	-38.5	-19.3%
Lợi nhuận sau thuế	-2.95	-12.9	77.1%	-48.2	-33.1	-45.4%
LNST của CĐ cty mẹ	-2.95	-12.9	77.1%	-48.5	-33.5	-44.9%

(Nguồn: fireant.vn)

